

## THÔNG BÁO

### Về việc triển khai công tác tốt nghiệp đại học chính quy, đại học liên thông và văn bằng 2 đợt tháng 2 năm 2022.

Để triển khai công tác tốt nghiệp các lớp năm cuối, Nhà trường thông báo đến toàn thể sinh viên như sau:

#### I. Các khối lớp tốt nghiệp:

- Đại học chính quy khoá tuyển sinh năm 2018 (DH18);
- Đại học liên thông từ cao đẳng khóa tuyển sinh 2020 (DC20DC1, DC20KT1, DC20DN1);
- Đại học liên thông từ trung cấp khóa tuyển sinh năm 2019 (DT19KT2);
- Đại học văn bằng 2 khóa tuyển sinh năm 2019 (DB19XD).

#### II. Hình thức tốt nghiệp:

##### 1. Làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp (ĐA/KL):

Áp dụng đối với sinh viên (SV) DH18, đồ án cho khối ngành công nghệ kỹ thuật; khóa luận cho khối ngành quản lý kinh doanh, nhân văn.

##### a) Điều kiện để xét thực hiện ĐA/KL:

- SV có điểm trung bình chung tích lũy đến thời điểm xét là:
  - + Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng: 6.5 điểm;
  - + Ngành Công nghệ thông tin: 7.0 điểm.
  - + Đông phương học; Ngôn ngữ Anh và chuyên ngành Quản trị Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn (DLNHKS): 7.5 điểm. Trong đó, ngành Ngôn ngữ Anh: các học phần Writing đạt 7.5 trở lên, chuyên ngành Quản trị DLNHKS: học phần Thực tập tốt nghiệp đạt 8.0 trở lên.
- Khoa phân công giảng viên hướng dẫn có trình độ từ thạc sĩ trở lên, chuyên môn phù hợp. Thạc sĩ hướng dẫn không quá 3 ĐA/KL; Tiến sĩ hướng dẫn không quá 5 ĐA/KL.

##### b) Thời gian:

Khoa gửi phân công giảng viên hướng dẫn và danh sách SV làm ĐA/KL gửi về phòng Đào tạo đại học trước ngày **01/10/2021**. Việc giao, hướng dẫn, chấm ĐA/KLTN và các nội dung liên quan được thực hiện theo Quy định về tổ





chức, quản lý các hình thức tốt nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 585/QĐ-ĐHBRVT ngày 16/7/2013 của Hiệu trưởng.

## **2. Học các học phần thay thế:**

SV không thuộc diện làm ĐA/KL tham gia học các học phần thay thế (đính kèm danh sách). Thời gian kết thúc trước ngày **23/01/2022**.

## **III. Các thông tin liên quan**

### **1. Thực tập tốt nghiệp:**

- Căn cứ Quy định về công tác thực tập của sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-ĐHBRVT ngày 15/02/2014 của Hiệu trưởng và thời gian bố trí học kỳ cuối, các Khoa nhận giấy giới thiệu thực tập tốt nghiệp tại phòng Đào tạo đại học và chủ động triển khai đến SV việc thực tập tốt nghiệp, đảm bảo hoàn tất theo kế hoạch tiến độ đào tạo năm học 2021-2022. Thời gian kết thúc trước ngày **24/01/2022**.

### **2. Chấm đồ án, khóa luận và nộp chuẩn đầu ra:**

- Các Khoa chốt danh sách SV làm ĐA/KLTN và đề xuất các Hội đồng chấm gửi phòng Đào tạo đại học trước ngày **06/12/2021** để tổng hợp đề xuất Hiệu trưởng phê duyệt ban hành.

- Chấm ĐA/KLTN từ **10/01** đến **23/01/2022**, tùy tình hình thực tế các Khoa có thể đăng ký chấm ĐA/KLTN trước thời gian trên.

- Viện Đào tạo liên tục xét và công nhận kết quả sinh viên DH18 đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ, gửi kết quả về Phòng Đào tạo đại học trước ngày **06/12/2021**.

- Các khóa trước xét tốt nghiệp bổ sung: Sinh viên nộp các chứng chỉ chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ từ **01/11/2021 - 17/01/2022** tại Phòng Đào tạo đại học (phòng 1104, cơ sở 1).

- Các Khoa hoàn thành toàn bộ kết quả học tập gửi về phòng Đào tạo đại học và kết quả rèn luyện (KQRL) gửi về Trung tâm trải nghiệm - Việc làm sinh viên trước ngày **28/01/2022**.

- Phòng Tài chính - Kế toán rà soát học phí, lệ phí của SV các lớp nêu trên.

- Phòng Đào tạo đại học tổng hợp kết quả học tập; Trung tâm trải nghiệm - Việc làm sinh viên tổng hợp đánh giá KQRL từ các Khoa trình Hội đồng xét tốt nghiệp trước **28/02/2022**.

### **3. Xét tốt nghiệp:**

a) Xét tốt nghiệp lần 1: Áp dụng đối với SV đã hoàn thành chương trình đào tạo (CTĐT), đánh giá KQRL, ĐA/KLTN hoặc các học phần thay thế và hoàn thành đủ các chứng chỉ chuẩn đầu ra theo quy định, không còn nợ học phí, lệ phí của cả khoá học; hoàn tất việc mượn trả tài liệu tại Thư viện. Phòng Đào tạo đại học chủ trì thực hiện các thủ tục liên quan để xét và cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp trước **14/02/2022**.



## b) Xét tốt nghiệp bổ sung:

- SV còn trong thời hạn xét tốt nghiệp không thuộc diện quy định tại Mục 3a của Thông báo này, đã hoàn thành CTĐT kể cả các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, đánh giá KQRL; đạt kết quả chấm ĐA/KLTN hoặc các học phần thay thế; hoàn thành chuẩn đầu ra theo quy định; không còn nợ học phí, lệ phí của cả khoá học; hoàn tất việc mượn trả tài liệu tại Thư viện thì được làm thủ tục đăng ký xét tốt nghiệp bổ sung.

- SV đã hoàn thành CTĐT, đánh giá KQRL nhưng chưa nộp đủ chuẩn đầu ra thì được xét cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa học, sau khi đạt chuẩn đầu ra (nếu còn trong thời hạn xét tốt nghiệp), SV làm thủ tục để xét cấp bằng tốt nghiệp.

*Thủ tục đăng ký xét tốt nghiệp bổ sung:* SV nhận phiếu đăng ký (theo mẫu) tại Khoa quản lý lớp, điền đầy đủ thông tin và nộp tại phòng Đào tạo đại học (phòng 1104, cơ sở 1) ngay sau khi có xác nhận của Lãnh đạo Khoa. Thời gian nộp trước ngày **17/01/2022**.

## c) Lưu ý về thời gian tối đa học tại trường:

Đại học (gồm chính quy, liên thông, văn bằng 2) và cao đẳng đào tạo tín chỉ:

- Thời gian tối đa học tại trường theo khoản 2 Điều 6 Quy định đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 305/QĐ-BVU ngày 25/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu. Quá thời hạn trên, SV bị buộc thôi học và chỉ được cấp giấy chứng nhận kết quả đối với các học phần đã học trong chương trình.

- SV chỉ còn nợ các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng; chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học nhưng đã hết thời hạn tối đa được phép học thì trong thời hạn 5 năm tính từ ngày ngừng học được trở về trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch và Ban TGD NHG (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Egov, cổng SVHV;
- Lưu: VT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**  
**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**



**ThS. Võ Thị Như Quỳnh**





**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN THAY THẾ ĐỒ ÁN, KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP**

(Đính kèm Thông báo số 129 /TB-BVU ngày 09 / 8 /2021 của Hiệu trưởng  
Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu)

<b>Lớp</b>	<b>Học phần thay thế</b>	<b>Số tín chỉ</b>
DH18DC	Quản lý dự án công trình điện	2(2,0,4)
	Lập trình PLC 2	3(3,0,6)
	Thiết kế hệ thống điện hợp chuẩn	3(3,0,6)
DH18TD	Mạng truyền thông công nghiệp	2(2,0,4)
	Lập trình và ứng dụng IOT	3(3,0,6)
	Xử lý ảnh	3(3,0,6)
DC20DC1	Quản lý dự án công trình điện	2(2,0,4)
	Thiết kế hệ thống điện hợp chuẩn	2(2,0,4)
	Vi xử lý nâng cao	2(2,0,4)
DH18AN, DH18CT, DH18LT	An ninh mạng	3(2,1,6)
	Công dân số	3(3,0,6)
	Đạo đức trong công nghệ thông tin	2(2,0,4)
DH18XD	Giải Pháp nền móng hợp lý	3(3,0,6)
	Kết cấu gạch - đá - gỗ	2(2,0,4)
	Vật liệu mới trong xây dựng	3(3,0,6)
DB19XD	Chuyên đề 1	2(2,0,4)
	Chuyên đề 2	2(2,0,4)
	Chuyên đề 3	2(2,0,4)
DH18CK	Công nghệ đúc và gia công áp lực	3(3,0,6)
	Thiết kế máy cắt kim loại	3(3,0,6)
	Lập trình PLC nâng cao	2(1,1,4)
DH18CO	Hệ thống điều khiển động cơ	3(3,0,6)
	Hệ thống truyền lực tự động trên ô tô	3(2,1,6)
	Lập trình PLC	2(1,1,4)
DH18CD	Hệ thống truyền động Servo	3(3,0,6)
	Công nghệ đúc và gia công áp lực	3(3,0,6)
	Cad/Cam-CNC	2(1,1,4)





Lớp	Học phần thay thế	Số tín chỉ
DH18KH	Năng lượng và môi trường	2(2,0,4)
	Kỹ thuật chiết tách các hợp chất tự nhiên	2(2,0,4)
	Nông nghiệp hữu cơ	2(2,0,4)
	Công nghệ xi mạ	2(2,0,4)
DH18TP, DH18QC	Luật thực phẩm	2(2,0,4)
	Thực phẩm chức năng	2(2,0,4)
	Quản lý ẩm thực	2(2,0,4)
	Công nghệ chế biến trà, cà phê ca cao	2(2,0,4)
DH18KC	Mô phỏng kế toán doanh nghiệp	3(3,0,6)
	Kế toán doanh nghiệp xây lắp và dịch vụ	3(3,0,6)
	Kế toán thuế	2(2,0,4)
DC20KT1	Mô phỏng kế toán doanh nghiệp	3(3,0,6)
	Kế toán doanh nghiệp xây lắp và dịch vụ	3(3,0,6)
DT19KT2	Mô phỏng kế toán doanh nghiệp	3(3,0,6)
	Kế toán doanh nghiệp xây lắp và dịch vụ	3(3,0,6)
	Kế toán thuế	2(2,0,4)
DH18KT	Mô phỏng kiểm toán doanh nghiệp	3(3,0,6)
	Kiểm toán báo cáo tài chính	3(3,0,6)
	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	2(2,0,4)
DH18DN, DH18QS, DH18KQ	Quản trị tài chính doanh nghiệp tổng hợp	3(3,0,6)
	Đạo đức trong kinh doanh quốc tế	3(3,0,6)
	Quản trị sáng tạo và đổi mới	2(2,0,4)
DH18TN	Quản trị tài chính doanh nghiệp tổng hợp	3(3,0,6)
	Văn hóa doanh nghiệp	3(3,0,6)
	Quản trị sáng tạo và đổi mới	2(2,0,4)
DH18LG1, DH18LG2, DH18QG	Tổ chức khai thác đội tàu	3(3,0,6)
	Quản trị phân phối trong chuỗi cung ứng	3(3,0,6)
	Quản trị mua hàng trong chuỗi cung ứng	2(2,0,4)
DC20DN1	Quản trị tài chính doanh nghiệp tổng hợp	3(3,0,6)
	Đạo đức trong kinh doanh quốc tế	3(3,0,6)
DH18DL1, DH18DL2	Kỹ năng quản lý dịch vụ ẩm thực	3(2,1,6)
	An toàn, an ninh trong nhà hàng khách sạn	2(2,0,4)
	Quản trị khách sạn	3(3,0,6)
DH18LH	An toàn, an ninh trong nhà hàng khách sạn	2(2,0,4)
	Kỹ năng quản lý dịch vụ ẩm thực	3(2,1,6)

Lớp	Học phần thay thế	Số tín chỉ
	Quản trị khu vui chơi nghỉ dưỡng	3(3,0,6)
DH18KS	Kỹ năng quản lý dịch vụ ẩm thực	3(2,1,6)
	Quản trị khách sạn	3(3,0,6)
	Kỹ năng giám sát	2(2,0,4)
DH18NB1, DH18NB2, DH18NB3	Cách viết văn bản trong tiếng Nhật	2(1,1,4)
	Khởi nghiệp	4(4,0,8)
	Kỹ năng phỏng vấn xin việc	2(2,0,4)
DH18HQ1, DH18HQ2	Kỹ năng viết báo cáo tiếng Hàn	2(2,0,4)
	Kỹ năng biên dịch nâng cao	3(2,1,6)
	Kỹ năng phiên dịch nâng cao	3(2,0,4)
	Kỹ năng viết báo cáo tiếng Hàn	2(2,0,4)
DH18TQ	Kỹ năng viết báo cáo bằng tiếng Trung	3(3,0,6)
	Kỹ năng biên phiên dịch nâng cao (tiếng Trung)	3(3,0,6)
	Thư tín thương mại	2(2,0,4)
DH18VH	Văn hóa các nước Đông Nam Á	3(3,0,6)
	Di sản thế giới ở Việt Nam	2(2,0,4)
	Quản trị nguồn nhân lực du lịch	3(3,0,6)
DH18PA	Giảng dạy tiếng Anh cho thanh thiếu niên (Teaching English to Young Learners)	3(3,0,6)
	Giao tiếp liên văn hoá (Inter-cultural Communication)	3(3,0,6)
	Phát triển tài liệu dạy học (Material Development and Adaptation)	2(2,0,4)
DH18TL, DH18TM1, DH18TM2, DH18TM3	Khởi nghiệp	2(2,0,4)
	Văn hoá các nước ASEAN (ASEAN Cultures)	3(3,0,6)
	Tiếng Anh quản trị nhân sự (English for Human Resource Management)	3(3,0,6)



12